

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĐTC 2018 – 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN**

**I. ĐƠN VỊ TỔ CHỨC:**

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.
- Tên tiếng Anh : Hoa Sen Group (viết tắt là HSG).
- Trụ sở chính : Số 9, Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Văn phòng đại diện : Số 183 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, TP.HCM  
tại TP.HCM TP.HCM.
- Mã số doanh nghiệp : 3700381324.

**II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:**

1. Thời gian: Từ 09 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019.
2. Địa điểm: Hội trường Thống Nhất, số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

**III. TỶ LỆ CỔ ĐÔNG THAM DỰ:**

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tính đến ngày đăng ký cuối cùng 14/11/2018 là 384.856.028 cổ phần.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 201.972.961 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 52,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

**IV. KHAI MẠC ĐẠI HỘI, THÔNG QUA NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

1. Thống kê và công bố tỷ lệ cổ phần tham dự Đại hội
2. Biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội theo Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ công ty hiện hành
  - Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) tiến hành biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội.

- ĐHĐCĐ nhất trí thông qua nội dung chương trình Đại hội với số lượng cổ phần tán thành là 201.972.961 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%.
- Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ công ty hiện hành, ĐHĐCĐ thường niên niên độ tài chính (“NĐTC”) 2018 – 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đủ điều kiện tiến hành.

### **3. Biểu quyết bầu Đoàn Chủ tọa, biểu quyết bầu Ban Kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký**

#### ***1.1. Đoàn Chủ tọa:***

Đoàn Chủ tọa được ĐHĐCĐ nhất trí bầu ra với số lượng cổ phần biểu quyết tán thành là 201.972.961 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%, gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Phước Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“HDQT”) : Chủ tọa
- Ông Trần Ngọc Chu – Phó Chủ tịch Thường trực – Điều hành : Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Luân – Thành viên HDQT độc lập : Thành viên
- Ông Đinh Viết Duy – Thành viên HDQT độc lập : Thành viên
- Ông Trần Quốc Trí – Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc : Thành viên

#### ***1.2. Ban Kiểm phiếu:***

Ban Kiểm phiếu được ĐHĐCĐ nhất trí bầu ra với số lượng cổ phần biểu quyết tán thành là 201.972.961 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%, gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Dũng : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Nguyên Anh : Thành viên
- Ông Trần Thành Nam : Thành viên

#### ***1.3. Ban Thư ký:***

Đoàn Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký gồm các thành viên:

- Ông Bùi Thanh Tâm : Trưởng ban
- Ông Lâm Hồ Ngọc Khánh : Thành viên
- Ông Nguyễn Thế Huy : Thành viên
- Ông Nguyễn Duy Hiếu : Thành viên

### **4. Phát biểu khai mạc Đại hội:**

Ông Lê Phước Vũ – Chủ tịch HDQT, Chủ tọa Đại hội đọc diễn văn khai mạc.

## **V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

### **1. Báo cáo tổng quan của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019**

1.1. Ông Trần Ngọc Chu – Phó Chủ tịch HĐQT, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo tổng quan của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019.

1.2. Phần chi tiết của các Báo cáo được HĐQT ủy quyền cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc (“TGD”) trình bày.

### **2. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018 và đề xuất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019**

Ông Hồ Thanh Hiếu – Phó TGD, thừa ủy quyền HĐQT trình bày báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018 và đề xuất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019.

### **3. Báo cáo và đề xuất các nội dung tài chính**

Ông Vũ Văn Thanh – Phó TGD, thừa ủy quyền HĐQT trình bày các báo cáo và đề xuất nội dung tài chính:

#### **3.1. Báo cáo các nội dung tài chính:**

- Một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2017 – 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2016 – 2017 và tăng vốn điều lệ của Tập đoàn Hoa Sen.
- Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2017 – 2018.
- Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018.

#### **3.2. Đề xuất thông qua các nội dung tài chính:**

- Phương án phân phối lợi nhuận của NĐTC 2017 – 2018.
- Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2018 – 2019.
- Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019.
- Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGD và các Cán bộ quản lý (“CBQL”) khác.
- Đề xuất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong NĐTC 2018 – 2019.

#### **4. Báo cáo tiến độ thực hiện các Dự án đầu tư của Tập đoàn Hoa Sen**

Ông Nguyễn Minh Khoa – Phó TGD, thừa ủy quyền HĐQT trình bày Báo cáo tiến độ triển khai các Dự án đầu tư của Tập đoàn Hoa Sen, bao gồm:

- Dự án Nhà máy Hoa Sen Nghệ An;
- Dự án Nhà máy Hoa Sen Nhơn Hội – Bình Định;
- Dự án Nhà máy Ống thép mạ kẽm nhúng nóng Hoa Sen Phú Mỹ;
- Dự án Nhà máy VLXD Hoa Sen Yên Bái;
- Dự án Đầu tư Cảng Tổng hợp Quốc tế Cà Ná – Ninh Thuận.

#### **5. Báo cáo kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ trong NĐTC 2017 – 2018**

Ông Lê Vũ Nam – Trưởng Ban kiểm toán nội bộ, thừa ủy quyền HĐQT, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ trong NĐTC 2017 – 2018.

### **VI. THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG HĐQT TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

Ông Lê Phước Vũ, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội điều hành việc thảo luận về các nội dung HĐQT báo cáo và đề xuất tại Đại hội.

Đoàn Chủ tọa đã ghi nhận các góp ý và trả lời trực tiếp các câu hỏi của cổ đông tại Đại hội. Các câu hỏi chưa được giải đáp do không đủ thời gian trả lời sẽ được trả lời, tổng hợp bằng văn bản và đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen theo Quy tắc điều hành Đại hội đã được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định pháp luật.

### **VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI**

Đoàn Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền và lợi ích liên quan không tham gia biểu quyết một số nội dung về giao dịch với các bên có liên quan.

Tại thời điểm biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ, đã có 209.381.963 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với tỷ lệ 54,41% tổng số cổ phần, nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo quản trị của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019.
2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018 và chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019.
3. a) Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2017 – 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. b) Thông qua giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2016 – 2017; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2017 – 2018; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận của NĐTC 2017 – 2018; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2018 – 2019; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019; Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGD và các CBQL khác.
6. Thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong NĐTC 2018 – 2019.
7. Thông qua báo cáo tiến độ và kế hoạch triển khai các Dự án đầu tư của Tập đoàn.

## **VIII. HỘI NGHỊ GIẢI LAO 15 PHÚT, BAN KIỂM PHIẾU TIẾN HÀNH THỐNG KÊ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT**

### **IX. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG**

Ông Nguyễn Văn Dũng – Trưởng Ban Kiểm phiếu, thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết. Nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo quản trị của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018 và Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

3. a) Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2017 – 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. b) thông qua giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Nội dung a:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

Nội dung b (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết):

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	65.353.102	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2016 – 2017; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2017 – 2018; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận của NĐTC 2017 – 2018; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2018 – 2019; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019; Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGĐ và các CBQL khác.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

6. Thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong NĐTC 2018 – 2019.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

7. Thông qua báo cáo tiến độ và kế hoạch triển khai các Dự án đầu tư của Tập đoàn.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Số cổ phần</b>	209.381.963	0	0
<b>Tỷ lệ</b>	100%	0%	0%

## **X. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

1. Ông Nguyễn Duy Hiếu, thừa ủy quyền HĐQT đọc Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
2. Chủ tọa Đại hội đề nghị góp ý hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết.
3. Đoàn Chủ tọa và ĐHĐCĐ không có ý kiến sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết. Như vậy, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2018 – 2019 ngày 14/01/2019 đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua.
4. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2018 – 2019 ngày 14/01/2019 gồm 08 Điều, nội dung chi tiết như sau:

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Báo cáo quản trị của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2018 – 2019 được trình bày chi tiết tại Văn kiện Đại hội.

**Số lượng cổ phần tán thành: 209.381.963 cổ phần**

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%**

**Điều 2.** Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018 và Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019

1. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2017 – 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2017 – 2018	Thực hiện NĐTC 2017 – 2018	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.908.000	1.873.735	98%
- Thành phẩm	Tấn	1.800.000	1.749.585	97%
- Phụ phẩm	Tấn	108.000	124.150	115%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	30.000	34.441	115%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	1.350	409	30%

2. Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2018 – 2019:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện NĐTC 2017 – 2018	Kế hoạch NĐTC 2018 – 2019	So sánh với thực hiện NĐTC 2017 – 2018	
				Tuyệt đối	Tương đối
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.873.735	2.006.000	132.265	7%
Thành phẩm	Tấn	1.749.585	1.900.000	150.415	9%
Phụ phẩm	Tấn	124.150	106.000	(18.150)	(15%)
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	34.441	31.500	(2.941)	(9%)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	409	500	91	22%

(\*) Dựa trên giả định giá thép cán nóng trong NĐTC 2018 – 2019 là 470 USD/tấn.

**Số lượng cổ phần tán thành:** 209.381.963 cổ phần

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành:** 100%

**Điều 3.** a) Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2017 – 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. b) Thông qua giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Nội dung a:

**Số lượng cổ phần tán thành:** 209.381.963 cổ phần

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành:** 100%

Nội dung b (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết):

**Số lượng cổ phần tán thành:** 65.353.102 cổ phần

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành:** 100%



**Điều 4.** Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2016 – 2017; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2017 – 2018; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018

1. Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của NĐTC 2016 – 2017:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện	Hình thức chi trả	Ngày chi trả
1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	5% mệnh giá (Mỗi cổ phiếu được nhận 500 đồng)	Tiền mặt	16/04/2018
		5% mệnh giá (Mỗi cổ phiếu được nhận 500 đồng)	Tiền mặt	29/05/2018
2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu	10% (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 10 cổ phiếu mới)	Cổ phiếu	06/07/2018

2. Báo cáo mức trích lập quỹ chính thức của NĐTC 2017 – 2018:

Lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán trong NĐTC 2017 – 2018 là: **409.234.037.922 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ chín tỷ hai trăm ba mươi bốn triệu không trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi hai đồng).

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 16/01/2018	Tỷ lệ trích lập chính thức	Số tiền (Đồng)
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 3% LNST hợp nhất	1% LNST hợp nhất	4.092.340.379
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 1% LNST hợp nhất	1% LNST hợp nhất	4.092.340.379
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 3% LNST hợp nhất	1% LNST hợp nhất	4.092.340.379
<b>Tổng cộng</b>				<b>12.277.021.137</b>

3. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh thuộc HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018:

3.1. Tổng mức thù lao, chi phí hoạt động trong NĐTC 2017 – 2018 cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT được chi trả trong hạn mức **1,5% x lợi nhuận sau thuế (“LNST”) hợp nhất đã kiểm toán** đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2017 – 2018 ngày 16/01/2018.

3.2. Mức thù lao cụ thể của HĐQT trong NĐTC 2017 – 2018 như sau:

Stt	Chức vụ	Thù lao (Đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25.000.000
3	Thành viên Hội đồng Quản trị	20.000.000

**Số lượng cổ phần tán thành: 209.381.963 cổ phần**

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%**

**Điều 5.** Nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận của NĐTC 2017 – 2018; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2018 – 2019; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019; Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGD và các CBQL khác

1. Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2017 – 2018:

1.1 Hình thức chi trả: Cổ tức bằng cổ phiếu

1.2 Tỷ lệ thực hiện: Tối đa 10%

1.3 Nguồn chi: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/09/2018 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán.

1.4 Các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu (gồm: thuế, phí, lệ phí...) sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật.

1.5 Phương án thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Quyết định tỷ lệ chi trả, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả và phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật: Điều chỉnh tăng vốn điều lệ, lập phụ lục sửa đổi cho Điều lệ của Công ty, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định pháp luật hoặc theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
- Quyết định và thực hiện các thủ tục khác mà HĐQT xét thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2018 – 2019:

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 3% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 1% LNST hợp nhất
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 3% LNST hợp nhất

3. Mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019:

3.1 Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2018 – 2019: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán.**

3.2 Căn cứ vào tình hình SXKD trong NĐTC 2018 – 2019, HĐQT sẽ quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động cụ thể để chi trả cho thành viên HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT.

4. Mức thưởng hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận của NĐTC 2018 – 2019 cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGD và CBQL khác:

4.1 Điều kiện chi thưởng: LNST hợp nhất đã kiểm toán đạt hoặc vượt kế hoạch SXKD trong NĐTC 2018 – 2019 là **500 tỷ đồng.**

4.2 Mức thưởng cho HĐQT, các đơn vị trực thuộc HĐQT, Ban TGD và CBQL được tính dựa trên LNST hợp nhất đã kiểm toán, căn cứ theo các trường hợp sau:

Trường hợp	Mức thưởng cho HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT	Mức thưởng cho Ban TGD và các CBQL khác
<b>LNST hợp nhất đạt 500 tỷ đồng</b>	1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch	1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch
<b>LNST hợp nhất từ trên 500 tỷ đồng đến dưới 650 tỷ đồng</b>	(1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch) + (1,3% x phần LNST từ trên 500 tỷ đồng đến dưới 650 tỷ đồng)	(1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch) + (1,3% x phần LNST từ trên 500 tỷ đồng đến dưới 650 tỷ đồng)
<b>LNST hợp nhất vượt từ 650 tỷ đồng trở lên</b>	(1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch) + (1,3% x phần LNST từ trên 500 tỷ đồng đến dưới 650 tỷ đồng) + (1,5% x phần LNST vượt từ 650 tỷ đồng trở lên)	(1% x phần LNST hoàn thành kế hoạch) + (1,3% x phần LNST từ trên 500 tỷ đồng đến dưới 650 tỷ đồng) + (1,5% x phần LNST vượt từ 650 tỷ đồng trở lên)

4.3 Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thưởng cụ thể cho từng chức danh.

**Số lượng cổ phần tán thành: 209.381.963 cổ phần**

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%**

**Điều 6.** Nhất trí thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các công ty con trong NĐTC 2018 – 2019 trong số 4 (bốn) công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC) Việt Nam.

**Số lượng cổ phần tán thành: 209.381.963 cổ phần**

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%**

**Điều 7.** Nhất trí thông qua Báo cáo tiến độ và kế hoạch triển khai các Dự án đầu tư được trình bày chi tiết tại Văn kiện Đại hội.

**Số lượng cổ phần tán thành: 209.381.963 cổ phần**

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%**

**Điều 8.** Giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tại Đại hội thường niên ngày 14/01/2019 và báo cáo cho ĐHĐCĐ trong các kỳ Đại hội sau.

Kết thúc nội dung Nghị quyết.

## XI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông Lê Phước Vũ – Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 08 (Tám) bản chính, được lưu, trích lục, photocopy, công bố theo quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và quy định pháp luật.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**BÙI THANH TÂM**



**LÊ PHƯỚC VŨ**

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các cổ đông (khi có yêu cầu);
- Hội đồng Quản trị;
- Phụ trách Quản trị Công ty;
- Lưu Ban Trợ lý HĐQT & Chủ tịch HĐQT

